

HƯỚNG DẪN MỞ PORT

MỘT SỐ MODEM THÔNG DỤNG

1. THÔNG SỐ CẦN BIẾT TRÊN CAMERA.

Giả sử camera của địa chỉ IP trong LAN:

- IP address : 192.168.1.200

Network type

LAN

Get IP address automatically

Use fixed IP address

IP address

Subnet mask

Default router

Primary DNS

Secondary DNS

Enable UPnP presentation

Enable UPnP port forwarding

- Port cho camera:

Series 7000:

Http port: 5000

RTSP port: 5001

Series: 6000

Http port: 5000

UDP video port: 5001

UDP audio port: 50002

HTTP		HTTP	
HTTP port	<input type="text" value="5000"/>	HTTP port	<input type="text" value="5001"/>
RTSP streaming		Streaming	
<input type="checkbox"/> Enable RTSP authentication		UDP audio channel port	<input type="text" value="5002"/>
Access name	<input type="text" value="live.sdp"/>	UDP video channel port	<input type="text" value="5003"/>
RTSP port	<input type="text" value="5001"/>		
RTP port for video	<input type="text" value="5558"/>		
RTCP port for video	<input type="text" value="5559"/>		
RTP port for audio	<input type="text" value="5556"/>		
RTCP port for audio	<input type="text" value="5557"/>		
			<input type="button" value="Save"/>

2. MỘT SỐ MODEM THÔNG DỤNG.

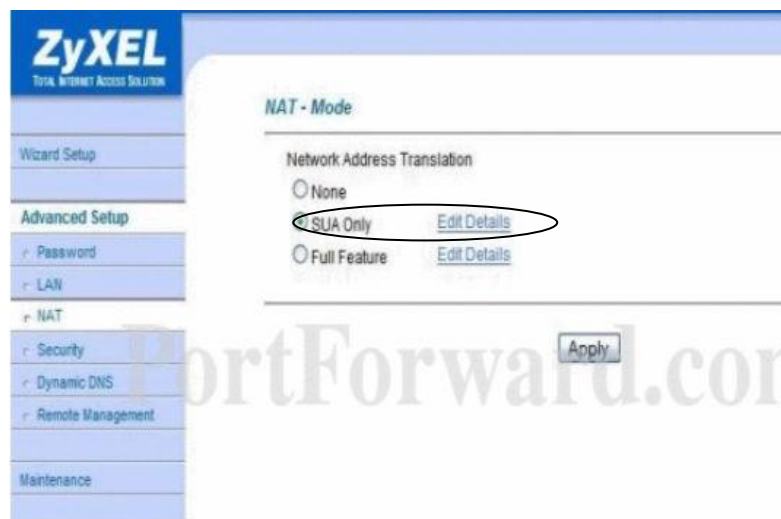
2.1 Mở port trên modem router Zyxel.

- **Bước 1** Gõ địa chỉ IP của modem router vào thanh address trong web browser. Theo mặc định địa chỉ IP của router Zyxel là <http://192.168.1.1>

- **Bước 2:** Điền username và password để truy cập vào modem router. Theo mặc định username là admin và password là 1234. Sau khi truy cập vào router bạn sẽ quan sát thấy menu sau:



- **Bước 3:** Click chuột vào NAT giữa màn hình bạn sẽ quan sát thấy menu sau:



- **Bước 4:** Ngay khi menu trên xuất sẽ xuất hiện dấu chấm tại trường SUA Only (mặc định lựa chọn SUA Only). Click chuột vào tùy chọn Edit Detail kê bên cạnh SUA Only bạn sẽ quan sát thấy menu sau:



- **Bước 5:** Gõ vào hộp thoại Start Port No: nhập vào port cần chuyển tiếp

End Port No: nhập vào port cần chuyển tiếp

IP Address điền vào địa chỉ IP của camera

Ví dụ: Ta có 2 camera

*** Camera series 7000:**

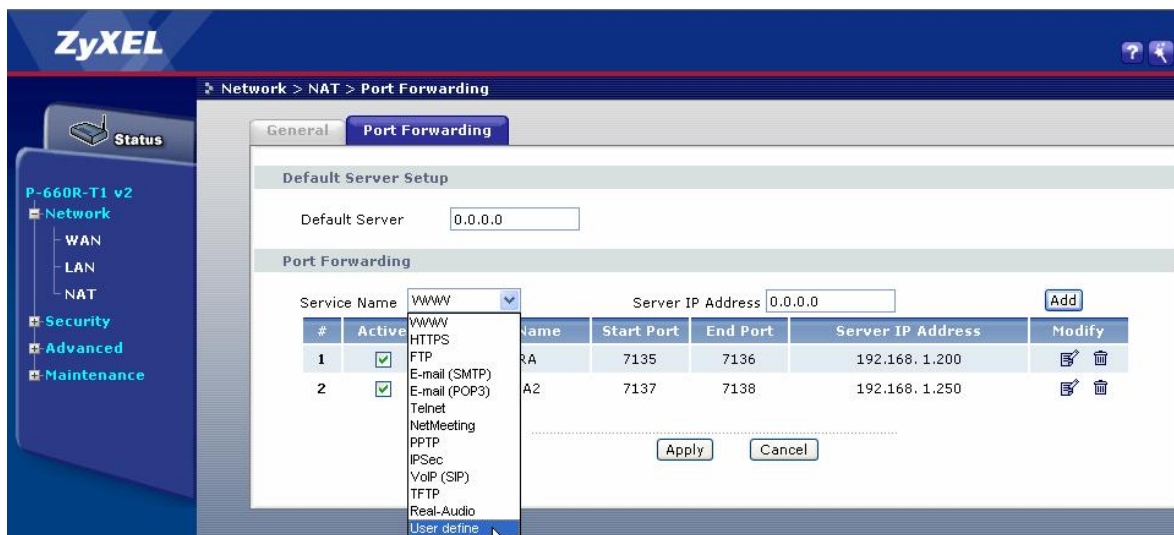
Start port No: 5000
End port No : 5001
IP address: 192.168.1.200

*** Camera series 6000:**

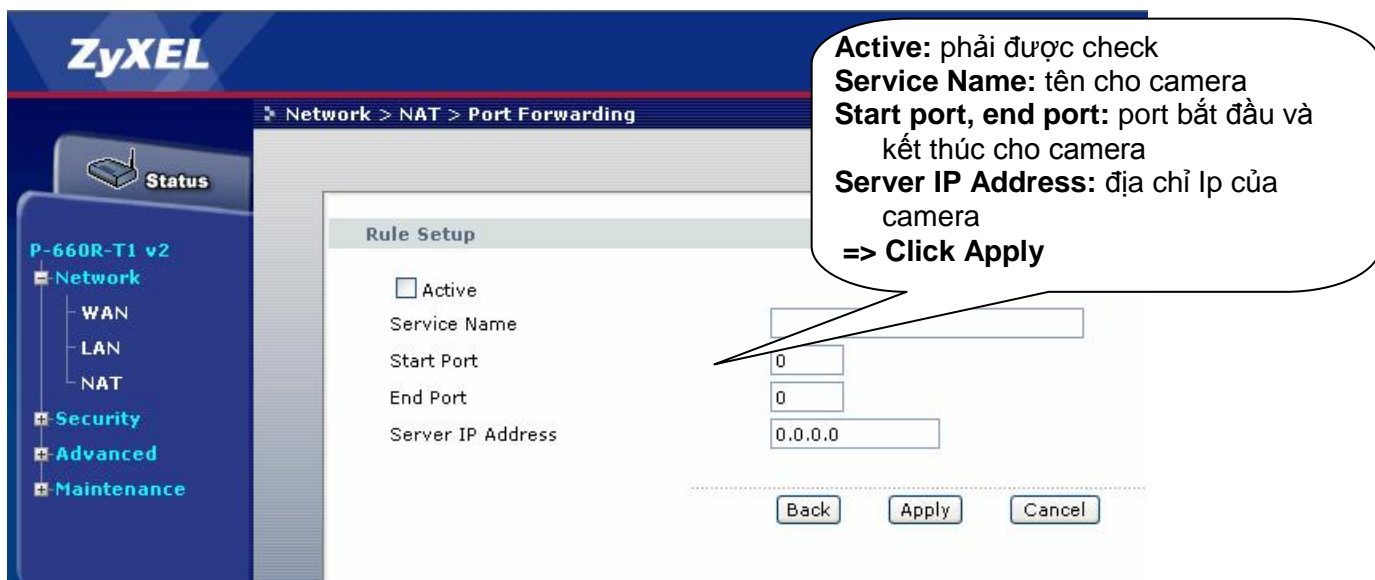
Start port No: 5000
End port No : 5002
IP address: 192.168.1.200

*** Chú ý:**

- Trường hợp khác của Zyxel vào **Network -> NAT -> chọn Port forwarding** rồi chọn **User define** như hình.



- Sau đó sẽ xuất hiện **Rule Setup**

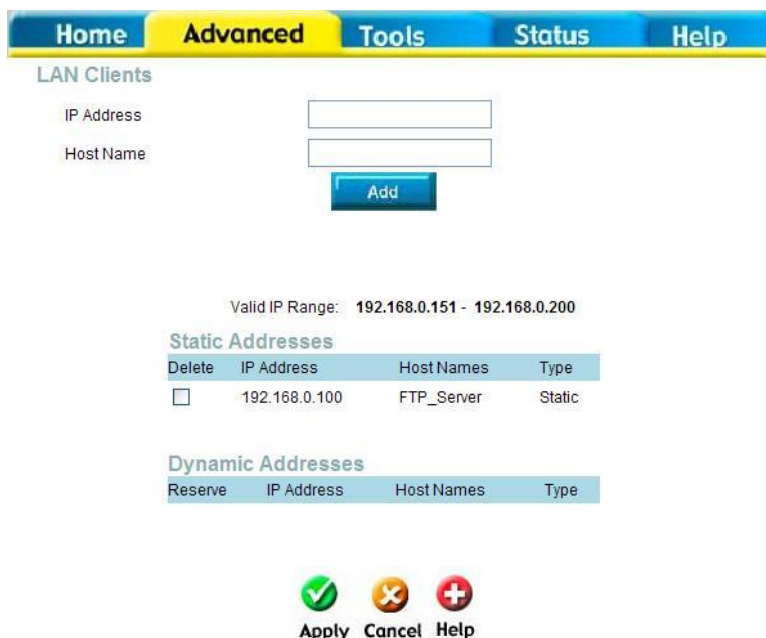


2.2 Mở port cho modem router D-link.

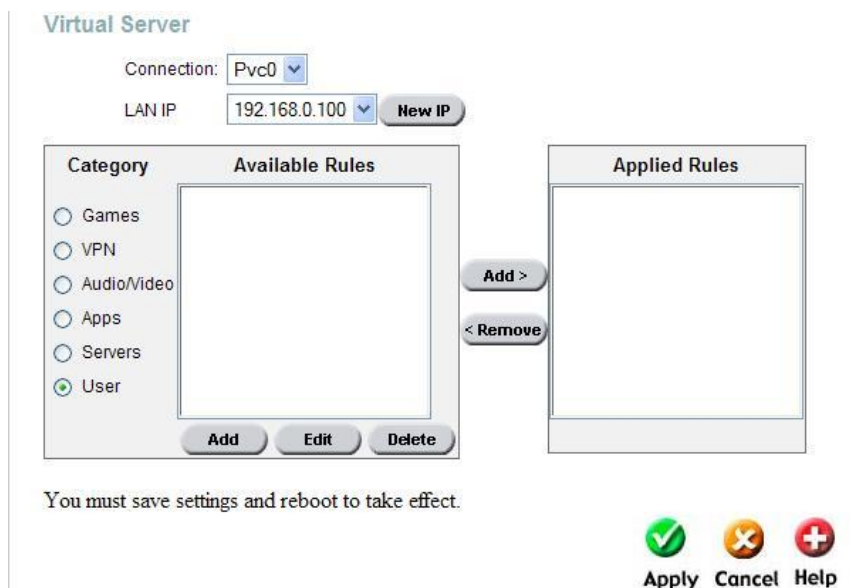
- **Bước 1:** Gõ địa chỉ IP của modem router vào thanh address trong web browser. Theo mặc định địa chỉ IP của modem router Dlink là <http://192.168.1.1>
- **Bước 2:** Điền username và password để truy cập vào modem router. Theo mặc định username là admin và password là admin. Sau khi truy cập vào modem router bạn sẽ quan sát thấy menu sau:



- **Bước 3:** Chọn tab **Advanced** rồi vào phần **Lan Clients**: Add địa chỉ IP của Camera
IP address: nhập địa chỉ IP của camera
Hostname: tên camera tương ứng
=> sau đó chọn **Add**



- **Bước 4:** Cũng trong Tab **Advanced** chọn **Virtual Server** để mở port.
Mục **LAN IP:** chọn địa chỉ camera tương ứng mà ta đã thêm vào trong mục **Lan Client**
Chọn mục **user** rồi chọn **Add**.



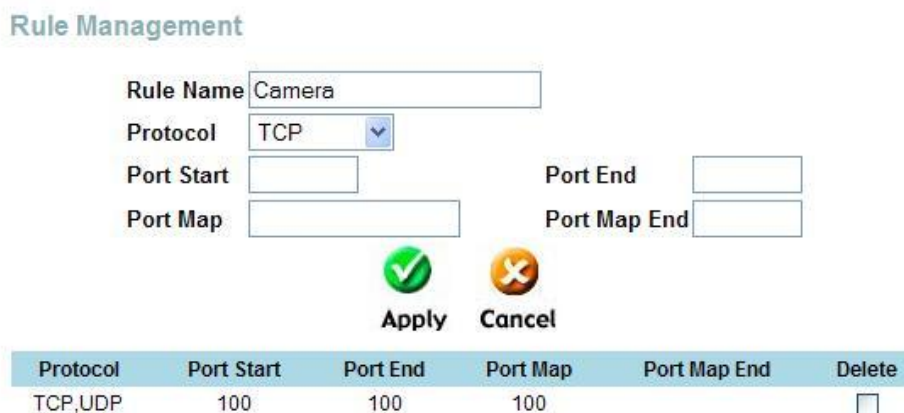
- Bước 5: xuất hiện Rule Management

Rule Name: tên rule

Protocol: chọn giao thức, thông thường nên chọn cả hai

Port Start, Port End, Port Map, Port Map End: nhập port muốn chuyển tiếp.

=> Nhấn apply để xác nhận việc thiết lập



-Bước 6: Sau đó trở về mục Virtual Server:

Trong phần **Available Rules** chọn rule vừa tạo tương ứng IP Lan của camera trong mục Rule Management, sau đó nhấn ADD để chuyển sang phần **Applied Rule**.

=> Sau đó nhấn Apply để kết thúc

2.3 Mở port cho modem router SIEMENS, TCL, TP-Link,

- **Bước 1:** Gõ địa chỉ IP của modem router vào thanh address trong web browser. Theo mặc định địa chỉ IP của modem router là <http://192.168.1.1>
- **Bước 2:** Điền username và password để truy cập vào modem router. Theo mặc định username là admin và password là admin.
- **Bước 3:** Chọn **Advanced Setup** rồi chọn **NAT**, tiếp tục chọn **Virtual servers** rồi chọn nút **Add**.

Sau đó chọn mục **Custom server** và nhập tên mô tả cho từng camera

SIEMENS

NAT -- Virtual Servers

Select the service name, and enter the server IP address and click "Save/Apply" to forward IP packets for this service to the specified server. NOTE: The "Internal Port End" cannot be changed. It is the same as "External Port End" normally and will be the same as the "Internal Port Start" or "External Port End" if either one is modified.
Remaining number of entries that can be configured:31

Server Name:

Select a Service: Select One

Custom Servers:

Server IP Address: 192.168.1.

Save/Apply

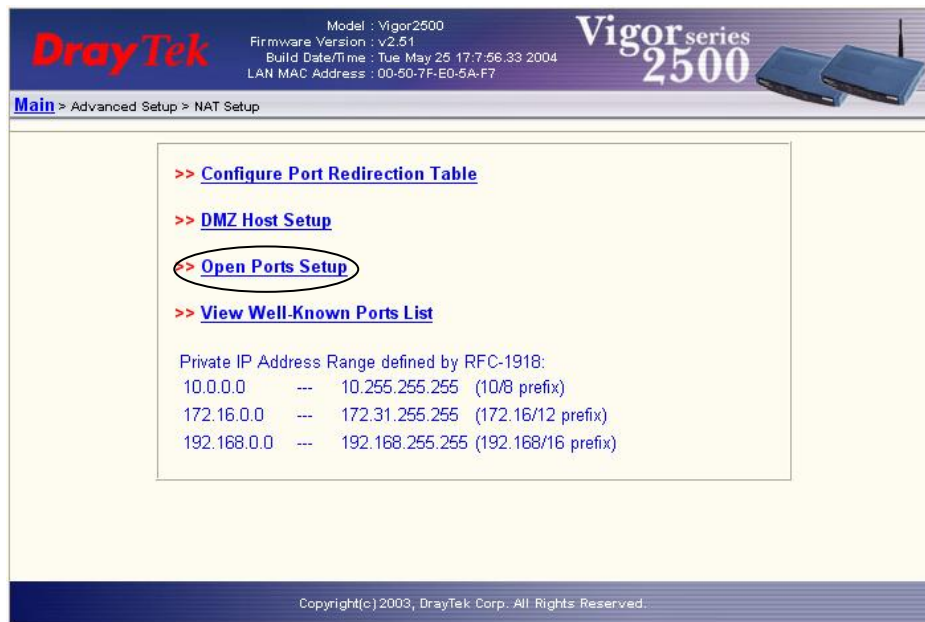
External Port Start	External Port End	Protocol	Internal Port Start	Internal Port End
		TCP		
		TCP		
		TCP		
		P		
		P		
		P		
		P		
		TCP		
		TCP		
		TCP		

Nhập địa chỉ cho camera tương ứng

Nhập port bắt đầu và kết thúc cho camera rồi chọn giao thức tương ứng ở mục Protocol

2.4 Mở port cho modem router Draytek.

- **Bước 1:** Gõ địa chỉ IP của modem router vào thanh address trong web browser. Theo mặc định địa chỉ IP của modem router là <http://192.168.1.1>
- **Bước 2:** Điền username và password để truy cập vào modem router. Theo mặc định username là admin và password là admin. Sau khi truy cập vào modem router bạn sẽ quan sát thấy menu sau:
- **Bước 3:** Chọn **NAT Setup** rồi chọn **Open ports Setup** .



- **Bước 4:** Sau đó tiếp tục chọn 1 mục (từ 1 đến 10) trong phần Index, sau đó phải check vào ô Enable Open ports

The screenshot shows the DrayTek Vigor 2500 web interface at the Open Ports Setup configuration page. The navigation path is Main > Advanced Setup > NAT Setup > Open Ports Setup > Edit Open Ports Setup. The page is titled "Index No. 1" and has a checked box for "Enable Open Ports". A "Comment" field contains "IP PHONE". The "Local Computer" field is set to "192.168.1.141" with a "Choose PC" button. Below this is a table for configuring open ports:

	Protocol	Start Port	End Port	Protocol	Start Port	End Port
1.	TCP	1801	1801	6.	---	0
2.	UDP	1101	1102	7.	---	0
3.	---	0	0	8.	---	0
4.	---	0	0	9.	---	0
5.	---	0	0	10.	---	0

Buttons for "Cancel", "Clear All", and "OK" are at the bottom. Two callout boxes provide additional information:

- Comment:** tên mô tả cho camera
Local computer: nhập địa chỉ ip cho tương ứng camera
- Protocol:** chọn giao thức cho camera (TCP hay UDP, ...)
Start port, End port: port bắt đầu kết thúc tương ứng với camera